

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
(Số tuần: 4 Từ ngày 23 tháng 12 đến ngày 17 tháng 1 năm 2025)

(Số tháng: 11/ Ngày 26 tháng 12 năm 2021/ 17 tháng 1 năm 2021)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa tay ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang	
2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,3 m) một đầu kê cao	- Đi trên ván kê dốc	- HĐH: Thể dục + Đi trên ván kê dốc - Hoạt động chơi + TC: Gieo hạt	

	0,3m.			
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp. + Trèo lên xuống 7 giống thang. + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô	- Đập bắt bóng tại chỗ - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô	- HĐH: Thử dục + Đập bắt bóng tại chỗ - Hoạt động chơi + TC: chạy tiếp cò - HĐH: Thử dục + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô - Hoạt động chơi + TC: Chuyển bóng qua đầu - TCM: Bịt mắt bắt dê	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trèo lên xuống 7 giống thang.	- Trèo lên xuống 7 giống thang.	- HĐH: Thử dục + Trèo lên xuống 7 giống thang. - Hoạt động chơi + TC: kéo co	
6	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. + Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Tô, đồ theo nét chữ cái: i, t, c - Lắp ráp - Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Tô, đồ theo nét. - Xé, cắt đường vòng cung.	- Hoạt động học: + LQCV tập tô i, t, c + Sinh hoạt chiều: Làm vở bài tập toán - Hoạt động chơi: + TCM: Thả đĩa ba ba	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. + Cắt được theo đường viền của hình vẽ.	- Trẻ tự cài, cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây.	- Hoạt động học + LQCV: i, t, c, b, d, đ - Hoạt động chơi: + Góc xây dựng: Xây mô hình vườn ao cá, trang trại chăn nuôi, sở thú...	

	+ Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa phéc mơ tuya			
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	- Hoạt động chơi: HDG + Góc nấu ăn, gia đình, bán hàng Giờ ăn - Hoạt động ăn + Trò chuyện với trẻ về một số món ăn có trong thực đơn hàng ngày và dạng chế biến	
14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: + Vệ sinh răng miệng : sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy + Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. + Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Che miệng khi ho, hắt hơi. + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân, và cách phòng tránh	- Hoạt động lao động + Cho trẻ tự thay quần áo phù hợp với thời tiết - Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời: trẻ đội mũ khi ra nắng	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
22	- Trẻ tò mò tìm	- Đặc điểm, ích lợi và	- Hoạt động học:	

	tôi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?..	tác hại của con vật. - Quá trình phát triển con vật. Điều kiện sống của 1 số loài con vật. - Phân loại các con vật theo 2-3 dấu hiệu. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống. - Cách chăm sóc và bảo vệ các loài vật.	KPKH: + Khám phá trứng gà (5E) + Động vật sống trong rừng + Khám phá con cá chép (5E) - Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời: Quan sát con gà, con chó, con mèo... + TCM: Cho thả ăn - HDC: Cho trẻ xem video về một số loài động vật nuôi trong gia đình, trong rừng, dưới nước, côn trùng và chim + Quá trình trứng nở thành gà con	
23	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.			
24	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm ấp trứng theo dõi và so sánh sự phát triển.			
26	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo các dấu hiệu khác nhau.			
27	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Tại sao con cá lại sống được	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, với môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.	- Hoạt động học: KPKH: + Khám phá trứng gà (5E) + Động vật sống trong rừng + Khám phá con cá	

	dưới nước”.		chép (5E)	
28	-Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.		- Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời: Quan sát con gà, con chó, con mèo... - HĐC: Cho trẻ xem video về một số loài động vật nuôi trong gia đình, trong rừng, dưới nước, côn trùng và chim	
29	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau. Giống nhau của 1 số con vật.	- Hoạt động học: KPKH: + Khám phá trứng gà (5E) + Động vật sống trong rừng + Khám phá con cá chép (5E) - Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời: Quan sát con gà, con chó, con mèo... - HĐC: Cho trẻ xem video về một số loài động vật nuôi trong gia đình, trong rừng, dưới nước, côn trùng và chim + Quá trình trứng nở thành gà con	
<i>b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>				
33	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	- HĐH: Toán + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 9, NB số 9, Số TT trong phạm vi 9 - Hoạt động chơi: + TC: Về đúng nhà	

34	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	- HĐH: Toán + Tách gộp trong phạm vi 8 - HĐG: Góc học tập	
35	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
37	- Trẻ nhận biết các số từ 5 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9	- HĐH: Toán + củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 9, NB số 9, Số TT trong phạm vi 9	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

Nghe hiểu lời nói

58	- Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát: Động vật...)	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.	- Hoạt góc + TCTV: Co tê giác, con thỏ, con bò, con chó sói, con ngỗng.... - Hoạt động chơi + Giờ đón trả trẻ: TCTV: Con chuột túi, con hà mã, con cáo, con chó, con mèo...	
59	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động chiều + Cùng trẻ kể câu chuyện chú dê đen - TCM: Tiếng con vật gì?	

Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày

62	- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh....	- Đặt các câu hỏi: tại sao? như thế nào? Con vật sống được nhờ gì? - Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: tại sao? có gì giống	- Hoạt động học: KPKH: + Khám phá trứng gà + Động vật sống trong rừng. Khám phá con cá chép.	
----	--	---	--	--

		nhau? có gì khác nhau? do đâu mà có?.	- HĐCNT: Quan sát con gà, con mèo...	
64	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- Hoạt động học + Văn học: thơ “ Chim chích bông” + Đọc các bài thơ ca dao trong chủ đề	
66	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch.	- Hoạt động chiều + Truyện: Chú dê đen - Hoạt động chơi: + Góc sách truyện	
67	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Cảm ơn” ; “Xin lỗi” ; “Xin phép” ; “Thưa” ; “Dạ” ; “Vâng”... phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng.	- Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: Chơi ở các nhóm chơi + Hoạt động góc	

Làm quen với việc đọc- viết

73	- Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt: Chữ cái u,ư	- Nhận dạng các chữ cái i, t, c ; b, d, đ.	- Hoạt động học + LQCC: i, t, c, b, d, đ	
74	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Hoạt động học + LQCV: Tập tô chữ cái: I,t,c - Hoạt động chơi: + Góc thư viện	
76	- Trẻ biết sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động	- Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động	- Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: Chơi ở các nhóm chơi + Hoạt động góc	
80	- Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.	- Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh	- Hoạt động chơi: + Góc thư viện	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội

90	- Trẻ cố gắng tự	- Chủ động và độc lập	- Hoạt động học: tạo	
----	------------------	-----------------------	----------------------	--

	hoàn thành công việc được giao.	trong một số hoạt động.	hình: Vẽ theo ý thích, xé dán đàn cá...	
99	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	- Hoạt động học: + Trẻ chú ý nghe cô giáo và các bạn, hợp tác với bạn trong nhóm	
100	- Trẻ biết chờ đến lượt.	- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	- Hoạt động chơi: + Góc xây dựng trẻ trao đổi với nhau về cách xây mô hình, ao, chuồng...	
101	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.		- Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời + Hoạt động góc + Chơi theo ý thích	
102	- Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).		- Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời + Hoạt động góc + Chơi theo ý thích	
103	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.		- Bảo vệ chăm sóc cây, con vật.	- Hoạt động học: KPKH: - Khám phá trứng gà (5E) - Tìm hiểu về một số động vật sống trong rừng - Khám phá con cá chép (5 ^E)
111	* Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	- Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	- Hoạt động chơi + Chơi ngoài trời + Hoạt động góc + Chơi theo ý thích	
114	* Trẻ có nhóm bạn chơi thường xuyên.	- có nhóm bạn chơi thường xuyên		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				

119	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: Âm nhạc: + Trẻ hát đúng giai điệu bài hát: Gà trống mèo con và cún con + Trẻ hát và vận động theo nhịp bài hát: Đố bạn, cá vàng bơi. + Nghe hát: Gà gáy le te, Chú voi con ở bản đôn, bác him thang, chị ong nâu và em bé + Biểu diễn văn nghệ. Văn học: + Nghe đọc thơ: Chim chích bông. Tạo hình: + Xé dán đàn cá, vẽ theo ý thích - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: vẽ các con vật...	
120	- Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.			
121	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề Động vật - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Chị ong nâu và em bé, nhạc rừng, lý con sáo gò công, bác kim thang... - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái,	- Hoạt động học + Hát: Gà trống mèo con và cún con + Nghe và nhận ra sắc thái của các bài hát, bản nhạc: Gà gáy le te, chú voi con ở bản đôn, chị ong nâu và em bé, bác kim thang. - Hoạt động chơi + Trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ, ai nhanh nhất.	

122	- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	tình cảm của bài hát: gà trống mèo con và cún con, cá vàng bơi... - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc về chủ đề động vật - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động học + VD: Gà trống mèo con và cún con, đồ bạn - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc	
124	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học + Tạo hình: xé dán đàn cá, vẽ theo ý thích - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: vẽ các con vật... + Góc nghệ thuật	
125	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
131	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Hoạt động học + Tạo hình: xé dán đàn cá, vẽ theo ý thích - Hoạt động góc: + HĐG nghệ thuật	

Tổng số mục tiêu: 44
NGƯỜI LẬP

Quàng Thị Nhung

BGH KÝ DUYỆT



Triệu Thùy Chinh